



Gửi Các Em Cựu Học Sinh Nguyễn Du

Nguyễn Hồng Thư (72-73), Chu Trần Hạnh (72-73), Lại ngọc Thiện (2006) và Các Em Cựu Học Sinh Nguyễn Du thân mến,

Tôi là Trần đình Mậu, cựu học sinh Trần Lục (54-55) và cũng là cựu giáo viên Toán Nguyễn Du (72-84). Bức Thư Ngỏ này gồm hai phần: Phần thứ nhất là một vài tâm tình của tôi về Hội Cựu Học Sinh Nguyễn Du, phần thứ hai là một vài kỷ niệm của tôi với các Thầy, bạn bè xưa, và học trò cũ, đặc biệt là vào giai đoạn sau 75.

Theo dõi Website Nguyễn Du cho tới khi viết những dòng này, tôi đã vui mừng "gặp" lại được trên ba chục cựu giáo sư Nguyễn Du và ít nhất 123 "long lost friends" từ khắp nơi như Sài Gòn, Okinawa, Melbourne, Philadelphia, Orange County, San Jose, Montreal, Namur (Belgium), Germany, Toronto, San Diego, Michigan, Houston, Little Rock, Los Angeles, Edmonds (WA). Tôi nêu tên đặc biệt ba em ở đầu thư vì cho tới bây giờ Nguyễn Hồng Thư và Chu Trần Hạnh (72-73) thuộc thế hệ Huynh/Tỉ, còn Lại ngọc Thiện thuộc hàng Đệ/Muội. Tôi cũng đã đọc phần đầu bài viết của Nguyễn Hồng Thư về Nguyễn Du Ngày Xưa và đang đợi đọc phần kế tiếp. Tôi cũng đã có dịp nói chuyện qua điện thoại với Chu Trần Hạnh ở Boston và đã nhắc em Hạnh niềm mong ước của tôi là muốn nhìn thấy các cựu học sinh thuộc thế hệ đàn anh của Nguyễn Du sẽ xuất hiện và tham gia nhiều hơn nữa để giúp đỡ các thế hệ đàn em. Còn em Lại ngọc Thiện ở Sài Gòn, đang học lớp 10, tôi chưa có dịp liên lạc được với em nhưng tiện đây tôi cũng muốn nhắn nhủ em Thiện và bạn bè của em hãy chăm chỉ cố gắng học hành thành tài để mai một tiếp tục tinh thần Nguyễn Du và thay thế lớp đàn anh của các em.

Cách đây hơn một tháng em Mỹ Châu trong Ban Báo Chí có gọi điện thoại và email cho tôi nhờ viết một Bức Thư Ngỏ để đăng vào Đặc San Nguyễn Du nhân dịp Hội Ngỏ vào tháng 7 sắp tới. Lúc đầu tôi ngập ngừng. Nhưng sau khi được nói chuyện

thêm qua điện thoại và đọc một số bài tường thuật của các em trong Ban Biên Tập như Nguyễn Tăng Minh, Mỹ Ngọc, Nguyễn Kim Thoa, Lê Khánh Hiệp, ...tôi rất mến phục một số các em thuộc lớp 78-79 đã làm được một việc mà tôi và một vài em khác đã không làm được. Đó là cố gắng cho ra đời một Website Nguyễn Du. Các em còn thực hiện được một số công tác khác thể hiện được sự cao đẹp của nghĩa thầy trò, tình đồng môn, và lòng yêu dân tộc mà tôi tin chắc các Thầy Cô và bạn bè cũ cũng như mới đều rất hãnh diện. Đó là việc các em cử đại diện về Sài Gòn chúc Tết Thầy Cô và tặng học bổng cho các em học sinh Nguyễn Du hiếu học.

Các em cũng như hầu hết chúng ta ở bên này rất bận rộn và phải vật lộn với rất nhiều khó khăn để tạo một cuộc sống tương đối ổn định cho bản thân và gia đình. Tôi cũng biết

không phải tất cả chúng ta đều thành công. Một số trong chúng ta, hoặc thiếu may mắn, hoặc vì hoàn cảnh gia đình, còn lận đận phải làm lụng vất vả ngày đêm, cố gắng xây dựng cho con cái mình một đời sống đáng sống. Ấy thế mà có em vẫn âm thầm xả thân lo việc chung, tạo niềm vui và hy vọng cho các Thầy cũ, bạn bè xưa, và thế hệ đàn em. Biết được như vậy, tôi càng mến phục các em hơn. Do đó, dù biết mình tài sơ trí thiếu tôi đã nhận lời viết Bức Thư Ngỏ này, gọi là giúp các em một tay và tiện dịp cũng muốn tâm sự với các em một vài kỷ niệm của tôi với các Thầy, bạn bè cũ, và học trò xưa.

Nếu không có gì trục trặc các em sẽ có dịp gặp lại hai Thầy cũ từ thời Trần Lục vào dịp Hội Ngộ tháng 7 này. Đó là Thầy Vũ Đình Tuyển và Thầy Doãn Quốc Sỹ.

Thầy Doãn Quốc Sỹ là giáo sư môn Việt Văn. Thầy có một trí tưởng tượng rất phong phú và một lối kể chuyện cổ tích thật hấp dẫn. Tôi còn nhớ vào một buổi chiều trên lầu hai trường Đồ Chiểu, thầy ngồi trên bục giảng, đáng dấp thư sinh, đôi mắt xa rời nhìn ra ngoài cửa sổ. Gió hiu hiu thổi lay động vài ngọn cây cao ngoài sân trường dưới nền trời xanh, thầy kể cho chúng tôi nghe truyện Sợ Lửa, một truyện cổ tích thầy vừa sáng tác. Cả lớp, gần bốn chục đứa ngồi nghe thầy kể, im lặng như tờ. Tôi có cảm tưởng như tôi có thể nghe được cả nhịp thở của tôi và tôi bắt đầu thích môn Việt Văn từ đó.

Thầy Vũ Đình Tuyển dạy môn Pháp văn. Tôi không được học Thầy Tuyển, nhưng sau này vào khoảng cuối Thu 71 hay 72 gì đó, sau một thời gian dài phục vụ trong quân ngũ, tôi được Bộ Giáo Dục chấp thuận cho chuyển về dạy tại Sài Gòn. Tôi chọn về Nguyễn Du vì là trường cũ của tôi. Khi đến trình diện tại Nguyễn Du, đúng lúc Thầy Tuyển và Thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Văn Ngọc đang bận bịu xếp thời khóa biểu trước một cái bảng gỗ thật lớn với những ô vuông chằng chịt như bàn cờ. Tôi mạnh bạo trình bày nguyện vọng của tôi là xin được dạy ba buổi sáng ở Nguyễn Du. Hồi ấy đa số giáo sư thường đi dạy tại hai, ba trường. Tôi cũng vậy, ngoài Nguyễn Du tôi cũng đã nhận lời dạy cho trường International School ba buổi sáng. Tôi nhớ là Thầy Ngọc im lặng còn Thầy Tuyển hứa sẽ cố gắng giúp tôi. Quả thật

Thầy Tuyền đã giữ đúng lời hứa. Sau này tôi được biết là không phải riêng tôi mà rất nhiều giáo sư khác cũng có những yêu cầu như tôi. Cái tài của Thầy Tuyền là hầu hết là các giáo sư ở Nguyễn Du đều hài lòng về cách xếp thời khóa biểu của Thầy Tuyền. Riêng phần tôi, hồi ấy tôi rất biết ơn Thầy Tuyền.

Nói chung thì đời sống của tôi, và theo tôi nghĩ đời sống của các vị giáo sư khác cũng thế, rất bình thản, tuy không khá giả nhưng "chạy" hai, ba trường, viết cours viết sách thì cũng đủ ăn. Chúng tôi khá bận nên gặp nhau rất ít và không biết nhiều về nhau. Mãi sau này, sau năm 75, một sự đổi đời mà lúc đầu chúng tôi không lường tượng được là hệ lụy của nó lại lâu dài và to lớn như thế: Sau hơn ba chục năm, và xa cách nhau cả trăm ngàn dặm, hôm nay chúng ta mới có dịp "mừng mừng tủi tủi" tìm gặp lại nhau.

Những ngày tháng đầu sau năm 75, chúng tôi rảnh rỗi hơn, thông cảm nhau hơn, thân với nhau hơn, và tâm tình với nhau nhiều hơn. Tôi nhớ mái tóc dài của Cô Kim Anh và tiếng cười "hồn nhiên" đòn tan của Cô Thanh Trí. Tôi quên thế nào được cái cười mỉm ngạo mạn của Thầy Cảo và những lời góp ý "thẳng thừng" của Thầy Tứ. Tôi thấy vui vui mỗi khi Thầy Oanh chỉ vào mặt tôi và nói " Mặt Bắc Kỳ thấy ghét". Tôi quên thế nào được những buổi đấu bóng chuyền giao hữu giữa thầy trò Nguyễn Du và các đội bạn. Tôi nhớ mãi những ly trà đá chanh đường của các Cô Minh, Cô Tươi, Cô Liên, Cô Yến, Cô Chi, và Chị Tích. Tôi quên thế nào được trận "thư hùng" giữa hai danh thủ bóng chuyền là Cô Tảo và tôi, dưới trời mưa ở sân trường. Tôi nhớ mãi những cú bỏ nhỏ lắt léo của Cô làm tôi chạy hụt hơi và tiếng hô hoán của một khán giả bắt đắc dĩ nào đó khuyên tôi rằng "hàng đi cho nhân dân bớt khổ."

Tôi quên thế nào được dáng dấp của "Thầy Long Voi đứng đà đứng đỉnh bước đi như là trôi vào lớp" Sau này lúc ở trại tỵ nạn bên Phi Luật Tân, tôi được tin Thầy Long mất vì bệnh ung thư khi Thầy vừa đến Tân Tây Lan. Bị mắc bệnh hiểm nghèo và mang thân phận một người tỵ nạn, nhưng Thầy Long vẫn cố gắng tự lo cho mình cho tới khi sức tàn lực kiệt mới chịu nhờ vả vào các cơ quan xã hội thiện nguyện. Thái độ cương trực đó của một kẻ sĩ đã làm nhiều người dân địa phương thán phục Thầy.

Rồi thời gian qua đi. Và mưa lâu cũng thấm đất. Chúng tôi trở nên suy tư hơn, ít nói hơn, và buồn hơn. Lớp của chúng tôi trở nên vắng hơn. Các em học sinh của chúng tôi la cà đến các quán cóc bên đường nhiều hơn. Các em say mèm bên đĩa me chua và chai rượu Cây Lý.

Vào Hè 79 hay 80, chúng tôi khoảng 30 giáo viên Toán được chỉ định đi chấm thi vào trường Y Dược. Một buổi sáng chấm bài như thường lệ tôi gặp một bài làm kỳ lạ của một học sinh. Không những thí sinh này không làm một câu nào về toán, mà trước mặt tôi là một bài thơ. Và đó là một bài thơ hay nên các bạn tôi và tôi chép mang về mỗi người một bản. Tôi đã thuộc lòng bài thơ ấy.

Đường phố hoang vu nghẹn ngào níu chân lữ khách.
Chiều vàng rơi thoi thóp trong ánh mắt giai nhân.
Mười ngón tay cô giá lạnh kiếp phong trần,
Nhẹ vuốt rèm mi để chung thân thành tượng đá.
Sao ta thấy trái tim mình khác lạ?
Vân vang rền những tiếng vọng xa xưa.
Đâu trên thân rêu đá nhu xanh mờ,
Chim đến đậu khi mặt trời tắt nắng.
Ta vẫn rời hồn về nơi xa vắng
Để nghe những tiếng thầm thì với thời gian
Đi đến bao giờ với cõi lòng nát tan
Ta mới tìm thấy người tình xưa trường cử?

Hoặc là ta sẽ gặp nàng nơi đất hứa,
Hay ngậm ngùi ngã xuống đây Đại Dương?
Đi một giấc mộng di thường?
Ta còn biết chi hơn với cuộc đời đang hấp hối?



Tác giả bài thơ này có lẽ cùng lứa tuổi với các em, lớp 79-80. Và biết đâu tác giả chẳng phải là một trong số các em Nguyễn Du? Dù là ai đi nữa thì bài thơ này đã làm tôi bàng hoàng và cũng giúp tôi hiểu, thán phục, và tin tưởng vào các em hơn. Tôi đã từng cầu nguyện nhiều lần cho tác giả tìm được "người tình xưa trường cử" và hôm nay tôi cũng xin cầu chúc các Thầy Cô, đặc biệt là Thầy Cô Đỗ hữu Nghĩa vừa từ Việt Nam qua, cùng tất cả các em và gia đình từ khắp nơi về đây họp mặt, thật nhiều sức khỏe và vui vẻ trong những ngày Hội Ngộ của Thầy Trò Nguyễn Du Hè 06.

Trần Đình Mậu

Hội Ngộ Nguyễn Du, Hè 06.